

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 215/2023/HSST
Ngày 12/6/2023.

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến Dũng

Bà Bùi Thị Phụng

Thư ký Tòa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Quân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Khải- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 215/2023/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1, Lê Hùng C, sinh năm 1993, giới tính: Nam, tại tỉnh Thừa Thiên Huế, nơi thường trú: thôn An Lại, xã Lộc An, huyện P, tỉnh Th; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Lê Văn Q, sinh năm 1969 và bà Cao Thị Như T, sinh năm 1969; có vợ và 03 người con, lớn sinh năm 2018 và nhỏ sinh năm 2023.

Bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 16/5/2022 đến nay- có mặt.

2, Nguyễn Văn Đ, giới tính: Nam, sinh năm 1994 tỉnh Ninh Bình; nơi thường trú: thôn Phú Môn, xã Lộc An, huyện P, tỉnh T; Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú nhất định; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị L; có vợ Hoàng Thị Thu N, sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không

Bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 26/7/2022 đến nay- có mặt.

Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, Ông Đoàn Trọng A, sinh năm 1996, địa chỉ: 18B đường 3A, khu công nghiệp Biên Hòa 2, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng N- vắng mặt.

2, Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997, địa chỉ: 125A đường 11, phường Trường Thọ, thành phố T, Thành phố H- có mặt.

3, Nguyễn Văn T, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn P, xã Lộc A, huyện P, tỉnh Thừa Thiên H- vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 10/11/2021, Công an phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức tiến hành kiểm tra hành chính Căn hộ S1.02-2609 Chung cư Vinhomes Grand Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức phát hiện 02 đối tượng, gồm: Lê Hùng C và Nguyễn Văn Đ cùng nhiều con dấu, tài liệu giả cùng máy móc, thiết bị phục vụ cho việc làm giả tài liệu trong căn hộ trên nên đã niêm phong toàn bộ đồ vật, tài liệu và đưa 02 đối tượng trên về trụ sở làm việc.

Tại Công an phường và tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức các đối tượng khai nhận như sau:

Nguyễn Văn Đ khai nhận: Khoảng tháng 01/2021, biết Nguyễn Văn T là em họ có đường dây làm giả giấy tờ nên Đ xin làm môi giới để kiếm tiền tiêu xài, Đ vào các hội nhóm trên mạng xã hội Facebook đăng bài viết chuyên mua bán các loại giấy tờ (bằng lái xe, bằng Đ học, sổ đỏ, chứng minh nhân dân, căn cước công dân...) và để lại số điện thoại cho người có nhu cầu liên hệ, khi có khách hàng cần mua các loại giấy tờ trên, Đ thỏa thuận giá cả rồi yêu cầu khách hàng cung cấp thông tin lai lịch để làm giấy tờ. Sau đó, Đ ứng tiền trước cho T và chuyển thông tin cho T. Khi T làm xong thì gửi giấy tờ cho khách hàng bằng dịch vụ giao hàng thu tiền hộ Viettel Post. Sau khi thu tiền bên phía dịch vụ chuyển hàng sẽ chuyển tiền cho T, T sẽ chuyển lại tiền công cho Đ. Tùy theo từng loại giấy tờ, Đ sẽ thỏa thuận giá cả từ 700.000 đồng đến 1.200.000 đồng/01 loại giấy tờ. Thông thường, Đ báo giá cao hơn giá của T đưa ra 500.000 đồng để hưởng chênh lệch. Đ làm cho T khoảng 40 đơn hàng, hoàn thành khoảng 20 đơn, tổng cộng Đ thu lợi được khoảng 20.000.000 đồng.

Ngoài ra Đ còn quen biết với Lê Hùng C và làm môi giới giấy tờ giả cho Lê Hùng C. Khoảng tháng 07/2021, Đ đến căn hộ S1.02-2609 Chung cư Vinhomes Grand Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức (nơi C thuê ở) để chơi thì dịch Covid_19 bùng phát không về được nên Đ ở lại nhà của C. Đến tháng 10/2021, C mua máy móc, thiết bị để làm giấy tờ giả thì Đ đặt C làm các giấy tờ sau: 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô; 01 giấy đăng ký xe mô tô (không thu giữ được); 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hữu Nghĩa (đang tạm giữ). Đ đã giao được 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 giấy đăng ký xe mô tô và nhận được 3.000.000 đồng, đưa lại cho C 1.000.000 đồng còn 2.000.000 đồng, Đ tiêu xài cá nhân hết (Bút lục 89-98).

Lê Hùng C khai nhận: Khoảng tháng 03/2021, qua tìm hiểu C xin làm môi giới mua bán giấy tờ giả cho một số đối tượng trên mạng xã hội Facebook, C

vào các hội nhóm trên mạng xã hội Facebook đăng bài viết chuyên mua bán các loại giấy tờ (bằng lái xe, bằng Đ học, sổ đỏ, chứng minh nhân dân, căn cước công dân...) và để lại số điện thoại cho người có nhu cầu liên hệ. Khi có khách hàng cần mua các loại giấy tờ trên, C thỏa thuận giá cả rồi lấy thông tin khách hàng nhắn cho một trong số các đối tượng có tài khoản Zalo tên: “ThayThông”, “Hải Yến”, “Machamay”, “ThA Hương”, “An Nhiên”, “Kim Ngọc” và telegram “Long Long” (*tất cả không rõ lai lịch*). Sau khi các đối tượng trên làm xong thì gửi tài xế các hãng xe ôm công nghệ như Grab, Ahamove mang tài liệu giả qua cho C. C gửi cho khách hàng qua các đơn vị vận chuyển VNPOST, Viettel Post để thu hộ rồi C ra bưu cục nhận tiền sau khi khách nhận hàng rồi chuyển lại cho người làm giả cho C và hưởng chênh lệch. Khoảng tháng 10/2021, C lên mạng xã hội “Chợ tốt” mua 01 máy tính xách tay hiệu Dell, 01 máy in màu đen nhãn hiệu “EPSON”, 01 máy ép nhựa có nhãn hiệu Hittil, máy ép nhựa màu xám, không nhãn hiệu. Tiếp đó, C mua 100 phôi “Căn cước công dân” với giá 30.000 đồng/cái và 100 phôi “Giấy phép lái xe với giá 50.000 đồng/cái của người có zalo tên “An Nhiên”. C tiếp tục mua 01 trụ tròn bằng cao su màu đỏ có chữ nổi; 04 hình trụ tròn màu trắng (chia thành 02 bộ, mỗi bộ gồm 01 trụ tròn khác nổi và 01 trụ tròn khắc chìm); 02 trụ tròn màu trắng của người có zalo “Phan A”. Các file làm giấy tờ giả, C xin của zalo “ThA Hương”, zalo “Kim Ngọc”, telegram “LongLong” và được những người này hướng dẫn cùng với tự học cách làm trên mạng để thực hiện việc làm giả giấy tờ khi có yêu cầu của khách hàng hoặc khi được Đ giới thiệu. Đối với những loại giấy tờ C không làm được thì C sẽ gửi thông tin cho các đối tượng khác làm rồi hưởng chênh lệch. Từ khi tự làm, Đ đặt C 02 lần, mỗi lần đặt làm 01 Giấy chứng nhận kiểm định ô tô, 01 lần 01 giấy đăng ký xe mô tô và 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hữu Nghĩa, C giao cho Đ giấy chứng nhận kiểm định ô tô, giấy đăng ký xe mô tô rồi nhận tiền mỗi giấy khoảng 500.000 đồng. Ngoài ra, C dán ảnh của C vào 02 giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Hữu Nghĩa và Huỳnh Đức Mạnh do khách không nhận để làm thẻ Ngân hàng MBBank nhưng chưa thực hiện được việc làm thẻ. Tổng số tiền C đã thu lợi từ việc làm giả giấy tờ là 17.000.000 đồng. Ngoài ra C còn khai nhận toàn bộ tài liệu giả mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã thu giữ tại địa chỉ căn hộ S1.02-2609 Chung cư Vinhomes Grand Park, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức là do C trực tiếp làm giả.

Quá trình làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Nguyễn Văn Đ và Lê Hùng C còn khai có Đoàn Trọng A là bạn của Nguyễn Văn Đ từng giới thiệu khách hàng cho C và Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã truy xét đưa Đoàn Trọng A về làm việc. (Bút lục 61-78).

Đoàn Trọng A khai nhận: Trọng A với Đ là bạn cùng quê. Trọng A giới thiệu khách có nhu cầu làm giả cho Đ. Lần thứ 1 khoảng tháng 8/2021 Trọng A dùng tài khoản mạng xã hội Facebook “Mỹ Duyên” để đăng tin. Khoảng vài ngày sau, Trọng A nhận được 03 đơn đặt làm 03 thẻ tạm trú, 03 giấy phép lao động cho người nước ngoài. Trọng A thỏa thuận giá 30.000.000 đồng và được khách đồng ý. Sau đó, Trọng A đưa thông tin cho Đ làm. Đ làm xong giao cho

khách, nhận tiền và đưa lại cho Trọng A 3.000.000 đồng tiền công môi giới. Lần thứ 2 khoảng 01 tháng sau, khách hàng đặt lần trước đặt tiếp Trọng A làm số lượng và loại giấy tờ tương tự lần thứ nhất. Trọng A nhận thông tin đưa Đ nhưng không nhận tiền vì sợ vi phạm pháp luật. Lần thứ 3, do dịch bệnh không có tiền, nên Trọng A nhận làm 01 sổ hộ khẩu, 01 giấy chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận độc thân, đưa thông tin cho Đ. Đ làm xong giao cho khách nhận tiền và đưa Trọng A 3.000.000 đồng. (Bút lục 101-109).

Kết quả kiểm tra điện thoại di động của Nguyễn Văn Đ phát hiện trong hội thoại trò chuyện qua ứng dụng zalo phát hiện hình ảnh 01 bằng lái xe B2 mang tên Nguyễn Văn Q, sinh năm 1997; Nơi cư trú: 125 đường 11, phường Trường Thọ, thành phố Thủ Đức nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã đưa Nguyễn Văn Q về làm việc.

Nguyễn Văn Q khai nhận: Khoảng tháng 06/2021, Q dùng tài khoản mạng xã hội Facebook “Nguyễn Văn Q” đăng trên hội mua bán xe tải nội dung “Cần tìm trung tâm thi bằng lái xe”. Sau đó, một tài khoản Facebook “Làm bằng lái xe” nhắn tin nội dung “hỗ trợ thi mùa dịch không cần sát hạch cấp chứng chỉ bằng lái thật 100%”, giá 4.000.000 đồng. Q đồng ý. Khoảng 12 ngày sau, Q nhận được 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 chứng chỉ, 01 kết quả thi lý thuyết, 01 kết quả thi thực hành và thA toán 4.000.000 đồng cho người giao hàng là nhân viên VNPOST. Sau đó, Q phát hiện giấy phép lái xe là giả nên Q không sử dụng. Q không biết người nhận làm giả và không biết Nguyễn Văn Đ, Lê Hùng C và Đoàn Trọng A. Nguyễn Văn Q đã giao nộp toàn bộ giấy tờ, tài liệu giả cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức.

Tuy nhiên qua làm việc với Nguyễn Văn Đ được biết, Đ nhận được thông tin và yêu cầu làm giấy phép lái xe hạng B2 giả mang tên Nguyễn Văn Q với giá 2.000.000 đồng. Sau đó Đ gửi thông tin cho người có zalo “Minh Trí” để làm giúp nhưng zalo “Minh Trí” không giao cho Đ. Đ không biết tài liệu, giấy tờ trên ở đâu, không biết Nguyễn Văn Q và không nhận trực tiếp thông tin làm giả tài liệu, giấy tờ từ Q (Bút lục Bút lục 114-115; 182-189).

Kết luận giám định số 1526 ngày 06/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận (Bút lục 10-11):

“1. 05 (năm) “Giấy chứng minh nhân dân” cần giám định ký hiệu từ A1 đến A5 (đã nêu ở mục II.1) là giả (bản in phôi giấy được làm giả bằng phương pháp in phun màu, hình cầu được đóng giả, chữ ký được ký ghi trực tiếp).

2. 04 (bốn) “Căn cước công dân” cần giám định ký hiệu từ A6 đến A9 nếu ở mục II.1) là giả.

3. 09 (chín) “Giấy phép lái xe” cần giám định ký hiệu từ A10 đến A18 (đã nêu ở mục II.1) là giả.

4. “Giấy chứng nhận kiểm định” cần giám định ký hiệu A19 (đã nêu ở mục II.1) là giả (bản in phôi giấy, hình dấu được làm giả bằng phương pháp in phun màu, chữ ký được ký giả trực tiếp).

5. “Chứng chỉ sơ cấp” cần giám định ký hiệu A20 (đã nêu ở mục II.1) là giả (bản in phôi giấy, hình dấu, chữ ký được làm giả bằng phương pháp in phun màu).

6. “Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ô tô” cần giám định ký hiệu A21 (đã nêu ở mục II.1) là giả (hình dấu, chữ ký được làm giả bằng phương pháp in phun màu).

7. “Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe” cần giám định ký hiệu A22 (đã nêu ở mục II.1) là giả (hình dấu được làm giả bằng phương pháp in phun màu).”

Kết luận giám định số 4788 ngày 15/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“1. 01 hình trụ tròn bằng cao su màu đỏ có chữ nổi “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM, TỈNH ĐẮK LẮK”, “SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG” (A1) là giả;

-2. 04 hình trụ tròn màu trắng (chia thành 2 bộ, mỗi bộ gồm 1 trụ tròn khắc nổi và 01 trụ tròn khắc chìm), 2 bộ có cùng kích thước, cùng có chữ “BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG” bao quanh hình quốc huy (A2, A3) là giả;

- 3. 02 hình trụ tròn màu trắng (gồm 1 trụ tròn khắc nổi và 01 trụ tròn khắc chìm), cùng kích thước, cùng có chữ “CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM” “CÔNG AN TỈNH” (A4) là giả”

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSTĐ ngày 12/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các như sau:

Truy tố bị cáo Lê Hùng C về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm a Khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội, vị Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a Khoản 3, khoản 4 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Hùng C từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1, khoản 4 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra Viên, Kiểm sát viên,

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Xét thấy lời khai của các bị cáo các bị Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan; vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định:

Bị cáo Lê Hùng C đã có hành vi làm giả 05 giấy chứng minh mang tên Vũ Văn ThA, Nguyễn Hữu Nghĩa, Nguyễn Trần Văn Hòa Thuận, Huỳnh Đức Mạnh, Phan ThA Long; làm 04 căn cước công dân giả mang tên Nguyễn Thị Hồng Nhung, Phạm ThA Phúc, Đỗ Trọng Vân, Nguyễn Thị Thủy; 08 giấy phép lái xe giả mang tên Nguyễn Văn Thà, Lương ThA Hoa, Trần Văn Chí, Lê Minh Dũng, Hà Tấn Tình, TSần Hôn Màng hạng A1, TSần Hôn Màng hạng C, Sơn Trang; 01 giấy chứng nhận kiểm định phương tiện ô tô giả và 01 tài liệu giả biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe ô tô.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Hùng C đã cấu thành tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức thuộc trường hợp phạm tội làm giả 06 tài liệu trở lên quy định tại điểm a Khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ có hành vi giúp sức cho bị cáo Lê Hùng C làm giả 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Nghĩa. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức Khoản 1 Điều 341 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận có đặt bị cáo Lê Hùng C làm 01 chứng nhận kiểm định xe ô tô giả, 01 đăng ký xe ô tô giả nhưng do không thu giữ được nhưng vật chứng này nên không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự về lời khai này.

Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận số tiền thu lợi bất chính 20.000.000 đồng từ việc làm các giấy tờ giả từ trước khi làm với bị cáo Lê Hùng C, hiện nay chưa xác định được số tiền thu lợi bất chính 20.000.000 đồng từ hành vi làm giả tài liệu nào nên chưa có căn cứ xử lý hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ đối với số tiền thu lợi bất chính này.

[2]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, theo đó bị cáo Lê Hùng C là người chuẩn bị nhiều dụng cụ, thiết bị để làm giấy tờ giả, là người trực tiếp làm nhiều giấy tờ giả, còn bị cáo Nguyễn Văn Đ giúp sức cho bị cáo Lê Hùng C làm giấy tờ giả là chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Nghĩa. Bị cáo Lê Hùng C phạm tội thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ Luật hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; các bị cáo Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ có một thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó khi lượng hình cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Hùng C và điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[4]. Xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ theo quy định tại khoản 4 Điều 341 của của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5]. Về số tiền thu lợi bất chính:

Bị cáo Lê Hùng C khai nhận quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thu lợi bất chính 17.000.000 đồng, hiện nay cơ quan điều tra đang thu giữ thì cần tịch thu sung công.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai nhận số tiền thu lợi bất chính 20.000.000 đồng từ việc làm các giấy tờ giả từ trước khi làm với bị cáo Lê Hùng C. Như đã phân tích nêu trên, do chưa xác định được số tiền thu lợi bất chính nói trên từ hành vi làm giả tài liệu nào nên chưa có căn cứ để buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp lại số tiền thu lợi bất chính này. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Văn Đ có thu lời bất chính số tiền 2.000.000 đồng trong thời gian làm giấy tờ giả với bị cáo Lê Hùng C nên cần tịch thu sung công số tiền này.

[6]. Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 (một) máy in màu đen có nhãn hiệu, 01 (một) máy tính xách tay hiệu DELL. “EPSON”, 01 (một) máy ép nhựa có nhãn hiệu Hittil, 01 (một) máy ép nhựa màu xám, không nhãn hiệu. Đây là những dụng cụ phục vụ cho việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Vũ Văn ThA, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Nghĩa, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trần Văn Hòa Thuận, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Đức Mạnh, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan ThA Long, 01 (một) chứng nhận kiểm định số 8907246 phương tiện ô tô mang biển số 61A-63472, 01 (một) giấy phép lái xe số 790211323116 mang tên Nguyễn Văn Thà, 01 (một) giấy phép lái xe số 460217490326 mang tên Nguyễn Văn Quyền, 01 (một) giấy phép lái xe số 740219801479 mang tên Lương Văn Hoa, 01 (một) giấy phép lái xe số 790065232295 mang tên Trần Văn Trí, 01 (một) giấy phép lái xe số 790215232370 mang tên Lê Minh Dũng, 01 (một) giấy phép lái xe số 490219510286 mang tên Hà Tấn Tình, 01 (một) giấy phép lái xe số 750213698741 mang tên Tsần Hôn Mạnh hạng A1, 01 (một) giấy phép lái xe số

750213698741 mang tên Tsần Hôn Mạnh hạng C1, 01 (một) giấy phép lái xe số 790211323117 mang tên Sơn Sang, 01 (một) tài liệu “biên bản thống nhất kết quả sát hạch lái xe”. Trên bề mặt có dấu mộc tròn ghi chữ “Trường cao đẳng Thăng Long”, “Bộ lao động thương binh và xã hội”, 01 (một) tài liệu “biên bản thống nhất kết quả sát hạch lái xe”. Trên bề mặt có dấu mộc tròn có ghi chữ “Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe” “trường cao đẳng phòng cháy chữa cháy, Bộ công thương”, 01 (một) chứng chỉ sơ cấp mang tên Nguyễn Văn Q trên bề mặt có dấu mộc tròn ghi chữ “Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe”, “trường cao đẳng phòng cháy, Bộ công thương”; 70 (bảy mươi) thẻ bằng nhựa màu trắng trên bề mặt có ghi “Giấy phép lái xe”, 51 (năm mươi một) thẻ bằng nhựa màu xA trắng, trên bề mặt có ghi “Căn cước công dân”, 01 (một) thẻ ngân hàng MB số thẻ 4089041097514616 mang tên Huỳnh Đức MA thì cần tịch thu tiêu hủy.

- 04 (bốn) hình trụ tròn màu trắng có ghi chữ “Bộ tài nguyên và môi trường”; 01 (một) hình trụ tròn bằng cao su màu đỏ, trên bề mặt có nhiều ký tự; 02 (hai) hình trụ tròn bằng nhựa màu trắng trên bề mặt có ghi chữ “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và “Công an tỉnh” thì cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 38.400.000 đồng, Cơ quan điều tra thu của bị cáo Lê Hùng C, trong đó bị cáo khai có 17.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính thì cần tịch thu sung công; số tiền còn lại 21.400.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo Lê Hùng C thì cần trả lại cho bị cáo Lê Hùng C nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại Redmi màu xA, 01 (một) điện thoại realme C11 màu xA, 01 (một) điện thoại Vivo màu xA, 01 (một) điện thoại Iphone X màu trắng, 01 (một) điện thoại Oppo A53 màu đen, các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- 01 USB gồm các đoạn video ghi lại cách thức Lê Hùng C làm giả giấy tờ thì cần lưu trong hồ sơ vụ án.

[7]. Đối với Đoàn Trọng A mặc dù Đoàn Trọng A thừa nhận thông tin và đưa thông tin cho người khác làm giả tài liệu 03 lần, tổng cộng 15 tài liệu của cơ quan, tổ chức để thu lợi bất chính. Tuy nhiên, hiện nay chưa thu được tài liệu giả, chưa làm việc được với các đối tượng thuê Đoàn Trọng A làm giả nên chưa có cơ sở xử lý hình sự đối với Đoàn Trọng A. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức đối với Đoàn Trọng A để tiếp tục chờ kết quả ủy thác điều tra để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn Q có hành vi đặt các đối tượng làm giả giấy 01 phép lái xe, làm giả 01 chứng chỉ sơ cấp mang tên Nguyễn Văn Quyền, 01 biên bản tổng hợp kết quả sát hạch giấy phép lái xe nhưng chưa xác định được đối tượng làm giả các tài liệu nói trên. Các bị cáo Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ và ông Đoàn Trọng A không làm giả các tài liệu nói trên Do đó, chưa có cơ sở xử lý hình sự đối với Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi của các đối tượng làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức để tiếp tục điều tra xử lý trong vụ án khác.

Đối với Nguyễn Văn T là A em họ hàng với bị cáo Nguyễn Văn Đ, mặc dù T có thừa nhận làm nhiều giấy tờ giả theo yêu cầu của Nguyễn Văn Đ. Tuy nhiên trong các tài liệu, vật chứng thu giữ, không có tài liệu nào do Nguyễn Văn T làm giả. Hiện nay Nguyễn Văn T đang bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Thừa Thiên Huế khởi tố về tội “ Làm giả tài liệu, con dấu của cơ quan tổ chức” trong 01 vụ án khác tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi của các đối tượng làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức chưa xác định để tiếp tục điều tra xử lý trong vụ án khác.

Đối với các đối tượng làm giả con dấu, Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã có quyết định khởi tố vụ án làm giả con dấu của cơ quan, tổ chức nhưng chưa xác định được đối tượng làm giả tài liệu, giấy tờ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã có Quyết định tách vụ án Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức đối với hành vi của các đối tượng còn lại để giải quyết bằng một vụ án khác.

[8]. Án Phí hình sự sơ thẩm:

Xét cần buộc các bị Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo qui định Bộ luật tố tụng hình sự và nghị quyết 326 của UBTVQH ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

1.1. Áp dụng Điểm a Khoản 3, khoản 4 Điều 341; điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Lê Hùng C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2022.

Phạt tiền là hình phạt bổ sung 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước.

1.2. Áp dụng Khoản 1, khoản 4 Điều 341 điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2022.

Phạt tiền là hình phạt bổ sung 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung công quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tịch thu sung công quỹ số tiền 17.000.000 (mười bảy triệu) đồng thu giữ của bị cáo Lê Hùng C.

- Trả lại cho bị cáo Lê Hùng C số tiền 21.400.000 (hai mươi một triệu bốn trăm nghìn) đồng nhưng được tiếp tục tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.
(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/10/2022)

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Vũ Văn ThA, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Hữu Nghĩa, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trần Văn Hòa Thuận, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Đức Mạnh, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan ThA Long, 01 (một) chứng nhận kiểm định số 8907246 phương tiện ô tô mang biển số 61A-63472, 01 (một) giấy phép lái xe số 790211323116 mang tên Nguyễn Văn Thà, 01 (một) giấy phép lái xe số 460217490326 mang tên Nguyễn Văn Quyền, 01 (một) giấy phép lái xe số 740219801479 mang tên Lương Văn Hoa, 01 (một) giấy phép lái xe số 790065232295 mang tên Trần Văn Trí, 01 (một) giấy phép lái xe số 790215232370 mang tên Lê Minh Dũng, 01 (một) giấy phép lái xe số 490219510286 mang tên Hà Tấn Tình, 01 (một) giấy phép lái xe số 750213698741 mang tên Tsần Hôn Mạnh hạng A1, 01 (một) giấy phép lái xe số 750213698741 mang tên Tsần Hôn Mạnh hạng C1, 01 (một) giấy phép lái xe số 790211323117 mang tên Sơn Sang, 01 (một) tài liệu “biên bản thống nhất kết quả sát hạch lái xe”. Trên bề mặt có dấu mộc tròn ghi chữ “Trường cao đẳng Thăng Long”, “Bộ lao động thương binh và xã hội”, 01 (một) tài liệu “biên bản thống nhất kết quả sát hạch lái xe”. Trên bề mặt có dấu mộc tròn có ghi chữ “Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe” “trường cao đẳng phòng cháy chữa cháy, Bộ công thương”, 01 (một) chứng chỉ sơ cấp mang tên Nguyễn Văn Q trên bề mặt có dấu mộc tròn ghi chữ “Trung tâm dạy nghề đào tạo và sát hạch lái xe”, “trường cao đẳng phòng cháy, Bộ công thương”; 70 (bảy mươi) thẻ bằng nhựa màu trắng trên bề mặt có ghi “Giấy phép lái xe”, 51 (năm mươi một) thẻ bằng nhựa màu xA trắng, trên bề mặt có ghi “Căn cước công dân”, 01 (một) thẻ ngân hàng MB số thẻ 4089041097514616 mang tên Huỳnh Đức MA; 04 (bốn) hình trụ tròn màu trắng có ghi chữ “Bộ tài nguyên và môi trường”; 01 (một) hình trụ tròn bằng cao su màu đỏ, trên bề mặt có nhiều ký tự; 02 (hai) hình trụ tròn bằng nhựa màu trắng trên bề mặt có ghi chữ “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam” và “Công an tỉnh”.

- Tịch thu Sung công: 01 (một) máy in màu đen có nhãn hiệu, 01 (một) máy tính xách tay hiệu DELL. “EPSON”, 01 (một) máy ép nhựa có nhãn hiệu Hittil, 01 (một) máy ép nhựa màu xám, không nhãn hiệu, 01 (một) điện thoại Nokia màu đen, 01 (một) điện thoại Redmi màu xA, 01 (một) điện thoại realme C11 màu xA, 01 (một) điện thoại Vivo màu xA, 01 (một) điện thoại Iphone X màu trắng, 01 (một) điện thoại Oppo A53 màu đen.

(Phiếu nhập kho vật chứng số NK23/111C ngày 10/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo bị Lê Hùng C, Nguyễn Văn Đ, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Q thỏa thuận thi hành án, Q yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 7a, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về Q kháng cáo: Các bị cáo; người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có Q kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Thủ Đức;
- Công an Tp. Thủ Đức;
- Các bị cáo;
- Người có Q lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Đức;
- Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thắng